

Bản án số: 05 /2021/HS-ST
Ngày 29/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRĂK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: bà Vũ Thị Hải

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hợi, ông Nguyễn Võ.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Phạm Xuân Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Bá Tr, sinh ngày 25/10/1985 tại huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn 6B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: lái xe; Con ông Phan Bá H và bà Trần Thị X; Có vợ là Nguyễn Thị Th và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án tiền sự: không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Phan Bá Trang: ông Phạm Công M - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Ông M vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

*** Những người tham gia tố tụng:**

- Bị hại: bà Nguyễn Thị Đ (đã chết)

Người đại diện hợp pháp (hàng thừa kế thứ nhất) của bị hại:

Ông Phạm Văn N (chồng của bà Đào) sinh năm 1971; anh Phạm Văn H1 sinh năm 1994; anh Phạm Văn Q sinh năm 1996, anh Phạm văn H2 sinh năm 1998, anh Phạm văn H3 sinh năm 2001 (đều là con của bà Đào). Cùng nơi cư trú: Thôn 8, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Anh H1, anh Q, anh H2, anh H3 ủy quyền cho ông N tham gia tố tụng. Ông N vắng mặt, anh H 1 có mặt.

Ông Phạm Ngọc C (bố của bà Đ) sinh năm 1948, bà Phạm Thị M (mẹ của bà Đ) sinh năm 1950. Cùng nơi cư trú: Số 246 đường L, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Ông C và bà M vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Thị Kiều Th1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: 67/2 đường H, phường L, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Ông Phạm Văn N sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn 8, xã E, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Bá Tr có giấy phép lái xe hạng C. Tr lái xe thuê theo chuyển cho bà Trần Thị Kiều Th1. Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 14/01/2021, Tr điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát (BKS) 79C-133.30 lưu thông trên quốc lộ 26 theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa, khi đi đến Km 66+350 Quốc lộ 26, đoạn đường đông dân cư thuộc thôn 01, xã K, huyện M, Tr giảm tốc độ, điều khiển xe chuyển vào làn đường phía bên phải theo hướng đi để đỗ xe sát vào lề đường. Khi chuyển sang làn đường giành cho xe thô sơ, Tr chỉ quan sát bên hông và phía sau xe, không quan sát phía trước đầu xe, vì vậy đã tông vào xe mô tô BKS: 47G1-095.88 do bà Nguyễn Thị Đ điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều làm cho bà Đ và xe mô tô bị hất văng lên lề sau đó ngã xuống lòng đường. Hậu quả: bà Đ bị xe ô tô do Tr điều khiển cán trúng phần đầu tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận pháp y trên hồ sơ số 50/GĐHS ngày 24/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị Đ do ngưng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não hở (vỡ nát sọ, thoát vị não)/Nhiều chấn thương nặng do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL- HĐĐG ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M'Đrăk kết luận: Chi phí sửa chữa, thay thế mới phụ tùng xe mô tô BKS: 47G1-095.88 là 980.000 đồng.

***Công tác khám nghiệm hiện trường và phương tiện thể hiện:**

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng thuộc Km 66 + 350 Quốc lộ 26, đoạn đi qua địa phận thôn 01, xã Krông Jing, huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk, mặt đường bằng phẳng, thảm bê tông nhựa rộng 13,50m, trên mặt đường có vạch kẻ sơn màu vàng không liền nét chia mặt đường thành hai phần đường xe chạy riêng biệt, trên mỗi phần đường có vạch kẻ sơn màu trắng không liền nét chia thành hai làn xe chạy, nằm trong khu đông dân cư.

Theo hướng từ tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk chọn cột mốc lý trình 66H3 làm mốc cố định và chọn mép đường nhựa bên phải làm chuẩn để đo đến vị trí

phương tiện và các dấu vết, vật rơi. Sau tai nạn xác định điểm va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện là phần ốp nhựa cụm đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng phía trước bên phải của xe ô tô BKS: 79C-133.30 (PT1) va chạm với phần đầu ốp nhựa đèn hậu của xe mô tô BKS: 47G1-095.88 (PT2). Điểm va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện tương ứng trên mặt đường (kí hiệu là A) nằm trên phần đường bên phải theo hướng Đắc Lắc đi Khánh Hòa, cách mép đường chuẩn 12,70m, cách mốc cố định 46,50m và cách đầu vết cày trên mép nghiêng giữa mặt đường và vỉa hè 5,50m.

* *Vật chứng tạm giữ*: 01 xe mô tô BKS: 47G1-095.58 nhãn hiệu Sirius; 01 xe ô tô tải BKS: 79C-133.30; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô, 01 giấy biên nhận thể chấp xe ô tô BKS: 79C-133.30; 01 giấy phép lái xe hạng C số 660154025621 do Sở giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 17/12/2020 cho Phan Bá Tr.

**Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Phan Bá Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự (BLHS).*

* *Quá trình xét hỏi tại phiên tòa:*

- Bị cáo Phan Bá Tr khai: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 14/01/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô tải BKS 79C-133.30 chủ xe là bà Trần Thị Kiều Th1 lưu thông trên quốc Lộ 26 theo hướng từ tỉnh Đắc Lắc đi tỉnh Khánh Hòa, khi đi đến Km 66+350 Quốc lộ 26, đoạn đường đông dân cư thuộc thôn 01, xã Krông Jing, huyện M'Đrăk, bị cáo đã giảm tốc độ, điều khiển xe chuyển vào làn đường phía bên phải theo hướng đi để đỗ xe sát vào lề đường vào nhà bà Thương lấy tiền. Khi chuyển làn đường, bị cáo chỉ quan sát bên hông và phía sau xe, không quan sát phía trước đầu xe nên đã tông vào xe mô tô BKS: 47G1-095.88 do bà Đào điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều, hậu quả bà Đào tử vong. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại 130.000.000đồng.

- Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp cho bị hại ông Phạm Văn N trình bày: Gia đình ông N đã nhận tiền bồi thường của bị cáo, có đơn bãi nại nên không có ý kiến và yêu cầu gì thêm. Tại phiên tòa, anh Phạm văn H1 không có ý kiến và yêu cầu gì. Quá trình điều tra, ông Nguyễn Ngọc C và bà Phạm Thị M không có yêu cầu gì.

- Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Kiều Th1 và ông Phạm Văn N đã nhận lại tài sản hợp pháp và giấy tờ liên quan, không có ý kiến và yêu cầu gì.

* *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Phan Bá Tr phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 và 2 Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Phan Bá Tr từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

+ Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS):

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện M'Đrăk đã trả lại xe ô tô BKS 79C-133.30 và xe mô tô BKS: 47G1-095.88 cùng các giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe do sở Giao thông vận tải Khánh Hòa cấp ngày 17/12/2020 cho bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và đại diện hợp pháp cho người bị hại.

* Tại bản luận cứ bào chữa, ông Phạm Công M đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Khoản 3 Điều 54, khoản 1,2 Điều 65, điểm a khoản 1 Điều 260BLHS. Đề nghị HĐXX áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất dưới khung hình phạt (01 năm) và cho bị cáo được hưởng án treo.

* Ý kiến đối đáp của Kiểm sát viên: giữ nguyên quan điểm.

* Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận:

Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 14/01/2021, bị cáo điều khiển xe ô tô tải BKS 79C-133.30 lưu thông trên quốc Lộ 26 theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Khi đi đến Km 66+350 Quốc lộ 26, thuộc thôn 01, xã Krông Jing, huyện M'Đrăk, bị cáo điều khiển xe chuyển

vào làn đường phía bên phải theo hướng đi để đổ xe sát vào lề đường do thiếu chú ý quan sát phía trước đầu xe nên đã tông vào xe mô tô BKS: 47G1-095.88 do bà Nguyễn Thị Đ điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả bà Đ tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 13 của Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 13. Sử dụng làn đường

1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn”.

Hành vi vi phạm Luật GTĐB của bị cáo đã gây thiệt hại cho tính mạng bà Nguyễn Thị Đào, đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 BLHS quy định:

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. Làm chết 01 người ...”.

[2.2] Xét tính chất, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được việc điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe phải tập trung quan sát, chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ. Do không tuân thủ quy tắc tham gia giao thông, không chú ý quan sát đảm bảo an toàn khi chuyển làn đường, gây hậu quả nghiêm trọng. Vì vậy cần xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, người bị hại bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, hành vi phạm tội mang tính chất giản đơn, nên không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội. Do đó cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS, không cần thiết

phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[3] Biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự : Giữa bị cáo và đại diện hợp pháp cho bị hại đã tự thỏa thuận về việc bồi thường, không tranh chấp nên HĐXX không đề cập giải quyết. Nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết trong vụ án dân sự khi có yêu cầu.

- Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô BKS 79C-133.30 cho bà Trần Thị Kiều Thương cùng giấy tờ liên quan và xe mô tô BKS: 47G1-095.88 cho ông Phạm Văn Nam đúng quy định cần chấp nhận.

Đối với Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 660154025621 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp cho Phan Bá Tr ngày 17/12/2020 cần trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, có đơn yêu cầu miễn án phí nên được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Phan Bá Tr phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1,2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Phan Bá Tr 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Bá Trang cho UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Trang có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

2. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện M'Đrăk đã trả lại cho bà Trần Thị Kiều Th1 xe ô tô BKS 79C-133.30 và giấy tờ liên quan; trả lại cho ông Phạm Văn N xe mô tô BKS: 47G1-095.88.

- Trả lại cho bị cáo Phan Bá Tr Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 660154025621 ngày 17/12/2020 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Khánh Hòa cấp cho Phan Bá Tr (Hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Bá Tr.

4. Thông báo quyền kháng cáo:

- Bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Chi cục THADS huyện M'Đrăk;
- CQĐT Công an huyện M'Đrăk;
- Cơ quan THAHS CA huyện M'Đrăk;
- UBND xã EaPăl, huyện EaKar;
- Bị cáo, đương sự, người bào chữa;
- Văn phòng;
- Văn thư, kế toán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hải